

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2020/DS-PT

Ngày 06/5/2020

V/v: “*Tranh chấp hợp đồng mua
bán tài sản*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lệ Trang

Các Thẩm phán: Bà Phan Thị Thu Hương

Ông Phạm Thành Dương

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Ông Lê Huy Hoàng – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai,

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:*
Ông Phan Quốc Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân TP. Biên Hòa, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 21/2020/TLPT-DS 31/2020/TLPT-DS ngày 16 tháng 01 năm 2020 về việc: “*Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản*”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 14/2019/DS-ST ngày 27/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Tân Phú bị kháng cáo, kháng nghị

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 50/2019/QĐ-PT ngày 04 tháng 3 năm 2020; Quyết định hoãn phiên tòa số 56/2020/QĐ-PT ngày 27/3/2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Vũ Thị Ngọc D, sinh năm 1972;

Địa chỉ: Ấp 3, xã A, huyện P, tỉnh Đồng Nai.

Ủy quyền cho bà Mai Thị Kim S, sinh năm 1984 (có mặt)

Trú tại: 44, khu phố 3, phường T, TP. H, tỉnh Đồng Nai.

- *Bị đơn:* Bà Đinh Thị T, sinh năm 1969; (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Phú Lâm 3, xã S, huyện P, tỉnh Đồng Nai.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án:*

1. Ông Trần S, sinh năm 1969; (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 3, xã A, huyện P, tỉnh Đồng Nai.

2. Ông Đinh Văn Đ, sinh năm 1964; (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Phú Lâm 3, xã S, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Người kháng cáo: Nguyên đơn bà Vũ Thị Ngọc D; Bị đơn bà Đinh Thị T.

Người kháng nghị: Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa nguyên đơn bà Vũ Thị Ngọc D trình bày:***

Ngày 17 tháng 8 năm 2017 nguyên đơn mua 2.000kg tiêu đen đã phơi khô của bị đơn Đinh Thị T, nguyên đơn đã trả tiền 180.000.000 đồng trong ngày 18/8/2017. Sau khi thanh toán xong tiền mua tiêu thì nguyên đơn gửi lại bị đơn là bà T quản lý 2.000kg tiêu này và có thỏa thuận khi nào bán tiêu thì sẽ tính giá mua bán theo đầu giá.

Đến ngày 12 tháng 9 năm 2019 nguyên đơn và bị đơn làm văn bản thỏa thuận là nguyên đơn bán 2.000kg tiêu cho bị đơn với giá 90.000.000đồng. Bị đơn có ký giấy hẹn đến ngày 20 tháng 9 năm 2019 có trách nhiệm trả nguyên đơn 90.000.000 đồng theo thỏa thuận của hai bên. Nhưng đến ngày 20 tháng 9 năm 2019 bị đơn không trả tiền theo thỏa thuận.

Nay nguyên đơn khởi kiện yêu cầu vợ chồng bà T, ông Đ có trách nhiệm trả nguyên đơn giá trị 2.000kg tiêu đen đã phơi khô tính thành tiền là 180.000.000 đồng và tính lãi 03% đối với số tiền này kể từ ngày 17 tháng 8 năm 2017 đến nay.

**** Tại phiên tòa, bị đơn Đinh Thị T vắng mặt.*** Tuy nhiên, trong thời gian chuẩn bị xét xử sơ thẩm, bị đơn Đinh Thị T có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn như sau: Bị đơn thống nhất ý kiến trình bày của nguyên đơn theo đơn khởi kiện nhưng không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Bên bị đơn chỉ đồng ý trả lại 2.000 kg tiêu đen đã phơi khô mà nguyên đơn đã gửi bị đơn quản lý ngày 17 tháng 8 năm 2017. Chồng bà là ông Đinh Văn Đ không liên quan đến việc mua bán giữa bà và bà D.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, ông Đinh Văn Đ vắng mặt tại phiên tòa và có văn bản đồng ý với các ý kiến của bà T.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, ông Trần S cho rằng số tiền mà bà D mua tiêu của bà T là của riêng bà D nên ông không có yêu cầu gì trong vụ án này và có văn bản ủy quyền cho bà D tham gia tố tụng tại Tòa.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 14/2019/DS-ST ngày 27/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Tân Phú quyết định :

- Căn cứ Điều 5, khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 92, Điều 144, khoản 1 Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 235, Điều 244, Điều 273, Điều 266 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 275, khoản 1 Điều 280, khoản 1 Điều 351, Điều 430 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 4 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH/14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là bà Vũ Thị Ngọc D:

Bà Đinh Thị T và ông Đinh Văn Đ phải có trách nhiệm liên đới thanh toán tiền hạt tiêu là 90.000.000đ (chín mươi triệu đồng) đối với bà Vũ Thị Ngọc D;

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí, nghĩa vụ các đương sự phải chịu, quyền kháng cáo và trách nhiệm thi hành án của các đương sự.

- Ngày 06/12/2019 bà Vũ Thị Ngọc D có đơn kháng cáo một phần bản án dân sự sơ thẩm số 14/2019/DS-ST ngày 27/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Tân Phú. Đề nghị phúc thẩm sửa án theo hướng buộc bà T phải trả cho bà 180.000.000đ

- Ngày 17/12/2019 bà Đinh Thị T có đơn kháng cáo toàn bộ bản án dân sự sơ thẩm số 14/2019/DS-ST ngày 27/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Tân Phú. Đề nghị phúc thẩm sửa án theo hướng cho bà trả bà D 2000kg tiêu khô.

- Ngày 11/12/2019 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú kháng nghị bản án dân sự sơ thẩm số 14/2019/DS-ST ngày 27/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Tân Phú. Đề nghị cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng buộc bà T phải trả lại 180.000.000đ tiền mua tiêu khô cho nguyên đơn.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phát biểu ý kiến:

Về việc chấp hành pháp luật tố tụng, từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử tại phiên tòa, Thẩm phán chủ tọa và Hội đồng xét xử thực hiện đúng quy định của pháp luật. Các đương sự tham gia phiên tòa đảm bảo đúng thủ tục, quyền, nghĩa vụ theo quy định.

Về việc giải quyết vụ án: cấp sơ thẩm chưa làm rõ nội dung bà T phải trả cho bà D số tiền 180.000.000đ tiền gốc và lãi suất tính theo lãi ngân hàng ghi trong giấy biên nhận ngày 17/8/2017 được bà D ghi khi nào. Về thủ tục tố tụng: cấp sơ thẩm đã vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng khi không mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ theo quy định tại Điều 208 Bộ luật tố tụng dân sự. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử hủy bản án sơ thẩm số 14/2019/DS-ST ngày 27/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Tân Phú do vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng và thu thập chứng cứ chưa đầy đủ. Kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú và kháng cáo của các đương sự sẽ được giải quyết tại cấp sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của nguyên đơn bà Vũ Thị Ngọc D; bị đơn bà Đinh Thị T làm trong hạn luật định và đóng tạm ứng án phí đầy đủ, Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú làm trong hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm. Bị đơn bà Đinh Thị T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Đinh Văn Đ và ông Trần Sứ đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự

[2] Về nội D kháng cáo của các đương sự và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

[2.1] Tại đơn khởi kiện ban đầu của nguyên đơn ngày 23/9/2019, Nguyên đơn bà Vũ Thị Ngọc D chỉ yêu cầu bà T có trách nhiệm trả cho bà D 180.000.000đ. Tại Đơn khởi kiện bổ sung ngày 01/11/2019, nguyên đơn có đơn khởi kiện bổ sung yêu cầu ông Đinh Văn Đ là chồng bà T có trách nhiệm liên đới thanh toán số tiền 180.000.000đ với bà T. Từ khi thụ lý vụ án đến khi ban hành quyết định đưa vụ án ra xét xử, cấp sơ thẩm không đưa ông Đinh Văn Đ vào tham gia tố tụng (thông báo thụ lý vụ án, thông báo hòa giải công khai chứng cứ và Quyết định đưa vụ án ra xét xử đều không có tên ông Đ), cũng chưa làm rõ ông Đ có biết và tham gia vào giao dịch mua bán tiêu giữa bà D và bà T hay không, số tiền mà bà T có được do bán tiêu được sử dụng vào mục đích gì, có nhằm đáp ứng nhu cầu thiết yếu của gia đình hay không mà bản án sơ thẩm lại buộc ông Đ phải có trách nhiệm liên đới thanh toán tiền cho bà D là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng, ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của đương sự.

[2.2] Ngoài ra, hồ sơ vụ án cũng không có Biên bản công khai chứng cứ, cũng không có Thông báo kết quả phiên họp công khai chứng cứ cho đương sự vắng mặt là vi phạm Điều 208, 210 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2.3] Do có những vi phạm nghiêm trọng về thủ tục tố tụng, ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của đương sự nên cần thiết phải hủy án sơ thẩm, giao hồ sơ về cho cấp sơ thẩm giải quyết lại vụ án.

[2.4] Kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú và kháng cáo của các đương sự sẽ được xem xét khi vụ án được giải quyết lại tại cấp sơ thẩm.

[3] Về án phí: do hủy án sơ thẩm nên các đương sự không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa có phần phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 3 Điều 308, Điều 310 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 275, khoản 1 Điều 280, khoản 1 Điều 351, Điều 430 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Hủy toàn bộ bản án dân sự sơ thẩm số 14/2019/DS-ST ngày 27/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Tân Phú và chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân huyện Tân Phú giải quyết lại theo thẩm quyền.

2. Về án phí: Bà Vũ Thị Ngọc D và bà Đinh Thị T không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm. Hoàn trả lại cho bà Vũ Thị Ngọc D 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền số 005654 ngày 06/12/2019 của Thi hành án dân sự huyện Tân Phú. Hoàn trả lại cho bà Đinh Thị T 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền số 005696 ngày 17/12/2019 của Thi hành án dân sự huyện Tân Phú

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Tòa án nhân dân huyện Tân Phú
- Chi cục THADS huyện Tân Phú
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Lệ Trang